TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HNGĐ- ST
Ngày: 20/12/2018.
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Dũng; Ông Nguyễn Đình Quế.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Vũ- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Thành.

Đại diện VKSND huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2018. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 115/2018/TLST - HNGĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXX- ST ngày 13 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1989.

HKTT: Thôn L, xã Th, huyện Th, tỉnh B

Hiện trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh B.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn L, xã Th, huyện Th, tỉnh B.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của các đương sự tại Toà án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Văn Kh kết hôn ngày 28/6/2013. Trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện Th, tỉnh B. Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng gia đình anh Kh ngay.

Chị L trình bày: Quá trình chung sống giữa chị và anh Kh chỉ hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống và anh Kh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác thường xuyên bỏ nhà đi chơi bời nên không quan tâm gì đến vợ con. Từ khoảng tháng

5/2015 chị đã mang con về nhà bố mẹ đẻ ở Việt Y sống và vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2016 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh Kh không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Kh.

Về con chung : Chị và anh Khcó một con chung là Nguyễn Minh Q , sinh ngày 07/9/2014, hiện nay đang ở cùng với chị . Nếu vợ chồng ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con cho chị chăm sóc và nuôi dưỡng . Chị không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ: Chị xác nhận giữa chị và anh Kh không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã giao cho anh Nguyễn Văn Kh Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Nguyễn Văn Khtheo đúng quy định của pháp luật nhưng anh Kh không đến Tòa án làm việc và không khai báo.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương và gia đình anh Kh. Ông Nguyễn Văn Kh1, bà Nguyễn Thị Tlà bố mẹ đẻ anh Kh cam kết đã giao lại các văn bản tố tụng của Tòa án và đã thông báo cho anh Kh nhưng anh Kh vẫn không đến Tòa án làm việc Do vậy Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng và giải quyết vụ án vắng mặt anh Kh theo quy định của pháp luật

Tại phiên toà hôm nay chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Kh và nuôi con chung khi ly hôn.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên phát biểu và kết luận về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà, nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, còn bị đơn là chưa đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Lđược ly hôn anh Nguyễn Văn Kh

Về con chung : Giao cháu Nguyễn Minh Q , sinh ngày 07/9/2014 cho Chị Phạm Thị L chăm sóc và nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con,tài sản chung và công nợKhông đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị Lphải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Văn Kh kết hôn ngày 28/6/2013. Trước khi kết hôn có tự ng uyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện Th, tỉnh B. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của Chị Phạm Thị L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị L và anh Kh là có thật và nguyên nhân theo như Chị L trình bày là do anh Kh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên không quan tâm gì đến vợ con dẫn đến. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh phía gia đình chị L, anh Kh đều xác nhận và trình bày đã khuyên bảo rất nhiều nhưng anh Kh vẫn không nghe. Do các bên không thể giải quyết được mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng nên từ tháng 5/2015 Chị L đã mang con về nhà bố mẹ đẻ và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành hoà giải để các bên về đoàn tụ nhưng anh Kh đều vắng mặt do vậy Toà án không hoà giải được. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh Kh đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình xử cho chị L được ly hôn với anh Kh.

Về con chung: Chị L, anh Kh có một con chung là cháu Nguyễn Minh Q , sinh ngày 07/9/2014. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay Chị L vẫn đang nuôi dưỡng , chăm sóc con chung nên cần giao cháu Q cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng sẽ đảm bảo cho cháu được hưởng các quyền và lợi ích chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu 300.000đ án phí Ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn Kh.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 07/9/2014 cho chị Phạm Thị L chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

Sau ly hôn anh Nguyễn Văn Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.(Xác nhận Chị L đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/01348 ngày 13/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án tr ong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Thuận Thành;*
- *THADS huyện Thuận Thành;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu

N¬i nhËn:
- *TAND tØnh B¾c Ninh;*
- *VKSND TP B¾c Ninh;*
- *THADS TP B¾c Ninh;*
- *C¸c ®-¬ng sù.*
- *L-u hå s¬.*

TM. Héi ®ång xÐt xö
ThÈm ph¸n - Chñ to¹ phi¸n toµ